

Từ áo choàng trong thời thuộc địa đến phòng xử án đương đại: Quá trình hình thành và ý nghĩa pháp lý của trang phục luật sư tại Ấn Độ

15/01/2026 10:19

PGS. TS ANEESH V. PILLAI

Trưởng Nghiên cứu Pháp lý,

Đại học Khoa học và Công nghệ Cochin, Ấn Độ

(Biên dịch và hiệu đính: Thạc sĩ, Luật sư LÊ QUANG Y; CN. TRẦN THỊ MAI HỒNG)

(LSVN) - Trang phục đặc trưng của luật sư tại Ấn Độ, bao gồm áo khoác đen (black coat), dải cổ trắng (white bands) và áo choàng (gown), là biểu tượng hữu hình của truyền thống pháp lý, thẩm quyền và tác phong nghề nghiệp của hệ thống tư pháp quốc gia.

Bài viết này, trước tiên, phân tích các di sản thuộc địa của hệ thống pháp luật Anh, trong đó, áo choàng và tóc giả (wig) tượng trưng cho sự trung thành với Hoàng gia và tính thiêng liêng về mặt thể chế của tòa án. Mặc dù Ấn Độ thời kỳ hậu độc lập đã loại bỏ nhiều tàn tích của thời kỳ thuộc địa, trang phục luật sư, về cơ bản, vẫn được duy trì, và dần phát triển thành biểu tượng của tính kế thừa, kỷ luật và sự bình đẳng trước pháp luật. Dựa trên Đạo luật Luật sư năm 1961 (Advocates Act, 1961) và Bộ quy tắc của Hội đồng Luật sư Ấn Độ năm 1975 (Bar Council of India Rules, 1975), nghiên cứu này làm rõ khuôn khổ pháp lý điều chỉnh trang phục luật sư cũng như các giải thích tư pháp củng cố tính cần thiết của việc duy trì trang phục này.

1. Giới thiệu

Trong số các ngành nghề, một trong những đặc điểm nổi bật nhất của nghề luật sư trong suốt một thời gian dài là trang phục luật sư. Những bộ trang phục này đại diện cho sự trang nghiêm, quyền lực và cam kết công lý của nghề luật. Tại Ấn Độ, áo khoác đen, dải cổ trắng và áo choàng, thoạt nhìn, có vẻ chỉ là quần áo mà luật sư mặc khi hành nghề, nhưng trên thực tế, chúng mang những ý nghĩa vượt xa chức năng đơn thuần đó. Chúng tượng trưng cho hàng thế kỷ phát triển của nền pháp lý, tính liên tục về mặt thể chế và bản sắc chung của những người hành nghề luật. Phòng xử án – với tư cách là không gian xét xử và đạo đức hiến định – không chỉ được vận hành bằng những lập luận pháp lý và nguyên tắc hiến định; mà còn dựa vào các tín hiệu trực quan thể hiện sự chuẩn mực và tính vô tư. Trong đó, tín hiệu trực quan đầu tiên chính là đồng phục của luật sư. Màu sắc, thiết kế và cấu trúc trang trọng của các bộ trang phục này cùng nhau truyền tải những đặc tính về sự kỷ luật, trung lập và tôn trọng bầu không khí trang nghiêm của hoạt động tố tụng. Cơ sở lý luận

đăng sau hình ảnh biểu tượng của trang phục luật sư xuất phát từ nguyên tắc rằng công lý không chỉ phải được thực thi mà còn phải được thể hiện một cách rõ ràng là đã và đang được thực thi (“Justice is not only supposed to be done, but it is also supposed to be seen that it is done”). Khi tất cả đều mặc trang phục giống nhau, sự phân tâm được giảm thiểu, mọi luật sư được đặt trên cùng một vị thế bình đẳng, và cộng đồng được nhắc nhở rằng việc áp dụng pháp luật đang được diễn ra trong một môi trường vượt lên trên những khác biệt cá nhân hay phân tầng kinh tế – xã hội.

Việc che giấu sự giàu có, địa vị hoặc chủ nghĩa cá nhân thông qua trang phục giúp nhấn mạnh rằng mỗi luật sư xuất hiện trước tòa với tư cách là người thực hiện một cam kết đạo đức. Sự đồng nhất về mặt hình tượng này góp phần tạo nên một nhận thức chung trong xã hội rằng nghề luật sư không chỉ vận hành bằng sự liêm chính và thái độ nghiêm túc, mà còn có sự truyền thừa trong truyền thống tư pháp lâu đời. Bản sắc nghề nghiệp cũng đóng vai trò quan trọng không kém trong hệ thống tòa án. Trang phục luật sư không đơn thuần là một phần của quy định về trang phục; nó phản ánh trách nhiệm đạo đức, luân lý và hiến định của người hành nghề luật. Trang phục đóng vai trò là phương tiện tạo dựng bản sắc chung vượt lên trên những khác biệt cá nhân, qua đó, gắn kết các luật sư trong một mục tiêu chung là bảo vệ pháp quyền (rule of law). Bản sắc nghề nghiệp là yếu tố chủ đạo chi phối hành vi, cách ứng xử và tâm lý của luật sư; đồng thời, nó không ngừng nhắc nhở họ về tính hệ trọng của vai trò bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp và bảo đảm công lý. Tại Ấn Độ – một quốc gia đa dạng về văn hóa và phức tạp về mặt xã hội – trang phục chuẩn hóa của luật sư đóng vai trò như một biểu tượng thống nhất, góp phần tăng cường sự gắn kết thể chế giữa các vùng miền và các cấp Tòa án. Do đó, đồng phục của luật sư tại Ấn Độ không chỉ là di sản của quá khứ, mà còn phản ánh hiện tại như một biểu tượng cho các giá trị của nghề. Sự chuyên dịch từ áo choàng trong thời kỳ thuộc địa sang phòng xử án hiện đại không chỉ là hành trình của lịch sử pháp lý, mà còn cho thấy rằng, dù ở giai đoạn nào, hệ thống tư pháp vẫn dựa vào những biểu tượng mang tính trực quan và bản sắc nghề nghiệp để củng cố tính toàn vẹn của mình.

2. Nguồn gốc từ thời kỳ thuộc địa của trang phục luật sư

Trang phục luật sư tại Ấn Độ bắt nguồn trực tiếp từ thời kỳ thuộc địa Anh, khi toàn bộ hệ thống pháp luật, quy trình tố tụng và việc hành nghề luật được sao chép từ mô hình của Anh. Trang phục luật sư của Anh – bao gồm áo choàng (gown), tóc giả (wig) và băng màu đen – trắng – không chỉ mang tính chức năng mà còn thể hiện quyền lực, trật tự và sự trung thành với Hoàng gia. Khi người Anh thiết lập các tòa án chính thức tại Ấn Độ – trước hết, là các Tòa Thị trưởng (Mayor’s Courts) vào đầu thế kỷ XVIII, sau đó, là các Tòa án Tối cao (Supreme Courts) và Tòa án Cấp cao (High Courts) – không chỉ pháp luật mà toàn bộ văn hóa tư pháp, với trang phục là một bộ phận không thể tách rời, đã được chuyển giao.

Bằng cách này, không chỉ tồn tại sự kế thừa về mặt thể chế, mà còn, ở một mức độ nhất định, có sự kế thừa trong hình tượng của quyền lực tư pháp Anh và các thiết chế tư pháp thuộc địa (Law Prep Tutorial, 2025). Truyền thống pháp lý Anh nhấn mạnh tính nghi lễ của hoạt động tố tụng, trong đó, quy định về trang phục đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố những tinh thần này. Áo choàng, chủ yếu màu đen, tượng trưng cho phẩm giá, tính trang trọng và việc gạt bỏ bản sắc cá nhân. Màu đen, trong lịch sử, vốn gắn liền với sự khiêm nhường và tang phục tưởng nhớ Vua Charles II, nhưng dần mang ý nghĩa biểu trưng cho sự tách bạch của luật sư khỏi những thiên kiến cá nhân và ảnh hưởng của cảm xúc. Dải cổ trắng, phát triển từ trang phục thuyết giảng của các giáo sĩ Anh giáo, tượng trưng cho sự thuần khiết, đạo đức, liêm chính và tinh thần bảo vệ chân lý. Tóc giả – dù không được duy trì tại Ấn Độ – ban đầu tượng trưng cho tính ẩn danh, vô tư và sự tiếp nối truyền thống của Đoàn Luật sư Anh (English Bar). Những thành tố này, khi kết hợp với nhau, đã và đang truyền tải đi thông điệp rằng: Luật sư và thẩm phán đang hoạt động trong một khuôn khổ thể chế (institutional framework) vượt lên trên cả nhân dạng cá nhân (personal persona) lẫn đạo đức cá nhân (individual morality), đồng thời, đại diện cho pháp luật như một thẩm quyền mang tính đạo đức (moral authority) (ALC, 2021).

Việc mặc trang phục tại tòa kiểu Anh tại Ấn Độ trong thời kỳ thuộc địa phù hợp với bối cảnh đồng hóa hành chính và pháp lý đương thời. Các tòa án thuộc địa, ban đầu, yêu cầu trang phục theo phong cách Anh nhằm củng cố tính chính danh của sự cai trị thuộc địa. Do đó, các luật sư người Ấn Độ, khi hành nghề tại các tòa án này, được kỳ vọng phải tuân thủ trang phục như một điều kiện tiên quyết. Áo choàng và áo khoác, vì thế, trở thành biểu tượng không chỉ của vị thế nghề nghiệp mà còn của sự tương hợp vào bộ máy hành chính thuộc địa. Đối với nhiều danh nhân trong lĩnh vực pháp lý Ấn Độ, như B.R. Ambedkar, Motilal Nehru và M.K. Gandhi, trang phục này mang tính biểu tượng kép: vừa là dấu hiệu của tính chính danh nghề nghiệp, vừa là lời nhắc nhở về trật tự phân cấp thuộc địa mà họ đã hoạt động. Tuy nhiên, trang phục luật sư kiểu Anh tại Ấn Độ dần mang sắc thái riêng, vượt ra ngoài ý nghĩa biểu trưng cho quyền lực thuộc địa. Các luật sư Ấn Độ đã gắn bó với trang phục này và biến phòng xử án thành không gian thể hiện tinh thần dân tộc. Việc loại bỏ tóc giả là một ví dụ điển hình cho việc chỉ từ chối một phần biểu tượng thuộc địa, trong khi vẫn duy trì các yếu tố cốt lõi như áo choàng và dải cổ. Tóm lại, việc tiếp nhận trang phục luật sư kiểu Anh tại Ấn Độ thuộc địa là một quá trình phức tạp của sự áp đặt đế quốc, chuẩn hóa nghề nghiệp và tiếp nhận văn hóa, để lại di sản lâu dài trong nghề luật sư của Ấn Độ, cả về phương diện hình ảnh lẫn đạo đức nghề nghiệp (Raj & Vinusowndarya, 2020).

3. Tính kế thừa và sự chuyển hóa trong thời kỳ hậu độc lập

Mặc dù sự chuyển dịch trong lịch sử chính trị và thể chế của Ấn Độ từ chế độ thuộc địa sang mô hình cộng hòa dân chủ độc lập, về nhiều phương diện, đã đạt đến bước ngoặt căn bản vào năm 1947, song, trong bối cảnh chung của việc loại bỏ các biểu tượng thuộc địa, trang phục luật sư (gồm áo khoác đen, áo choàng dài và dải cổ trắng) vẫn được duy trì. Việc giữ lại trang phục này không phải là một sự ngẫu nhiên hay đơn thuần là sự tiếp nối bối cảnh của Anh quốc, mà là một quyết định mang tính chủ ý, xuất phát từ các yêu cầu biểu trưng của một hệ thống pháp lý độc lập mới hình thành, đồng thời vẫn bảo đảm tính ổn định thể chế và sự tiếp nối của nghề luật. Lý do quan trọng nhất khiến Ấn Độ tiếp tục duy trì trang phục luật sư thời kỳ thuộc địa là nhằm bảo đảm vai trò của ngành tư pháp như một thiết chế đáng tin cậy và hiệu quả trong những năm đầu tiên – cũng là giai đoạn non yếu nhất – của nền độc lập. Không giống như các nhánh lập pháp hay hành pháp, hệ thống tòa án phụ thuộc nhiều vào nghi thức, chuẩn mực và tính liên tục – các yếu tố được sử dụng để khẳng định tính trung lập và thẩm quyền của toà. Trang phục luật sư, thông qua mối liên hệ chặt chẽ với tính chuyên nghiệp của nghề, đã trở thành một điểm tựa về mặt hình thức ổn định, giúp phân biệt các chủ thể tư pháp với cả giới lãnh đạo chính trị lẫn đội ngũ công chức hành chính. Nhờ việc duy trì trang phục này, sự đứt gãy trong văn hóa phòng xử án đã được tránh khỏi; qua đó, ngành tư pháp không chỉ tiếp tục là một thiết chế quen thuộc đối với người dân mà còn duy trì được uy tín và thẩm quyền trong tiến trình chuyển đổi rộng lớn sang cơ chế tự quản.

Hơn nữa, trang phục luật sư còn đóng vai trò như một chỉ dấu của sự thay đổi chính trị – một lời cam kết rằng dù chính trị có biến chuyển, thì pháp luật vẫn sẽ là lực lượng dẫn dắt xã hội. Sự liên tục trong hình tượng của trang phục luật sư đã mang lại cho những người tham gia tố tụng và công dân nói chung sự bảo đảm rằng: Bất kể bạo lực do phân chia lãnh thổ, nền kinh tế còn nhiều khó khăn và sự phân hóa xã hội sâu sắc, nguyên tắc pháp quyền vẫn được duy trì một cách nguyên vẹn và an toàn. Bộ trang phục đen – trắng, mà thông qua đó pháp luật được thực thi, đã truyền tải hình ảnh pháp luật như một thực thể nghiêm túc, có kỷ luật và đòi hỏi mức độ trang nghiêm cao nhất, qua đó, đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố niềm tin của công chúng (NCLT, 2023). Tuy nhiên, sau năm 1947, vai trò của trang phục luật sư đã có sự thay đổi đáng kể so với trước đó. Trước kia, trang phục này, trước hết, biểu trưng cho sự trung thành với Hoàng gia Anh và trật tự thứ bậc của quyền lực thuộc địa, thì dần dần, nó đã được chuyển hóa thành biểu tượng của trách nhiệm giải trình trong một nền dân chủ. Các luật sư Ấn Độ không còn là những thần dân của đế quốc, mà đã trở thành những chủ thể hiện định, có trách nhiệm bảo vệ các quyền cơ bản, bảo đảm trách nhiệm giải trình và thực thi công lý. Do đó, trang phục luật sư không còn thể hiện sự cam kết với một quân chủ, mà là sự cam kết đối với Hiến pháp Ấn Độ và các giá trị bình đẳng, tự do và công lý – những dấu ấn cốt lõi của văn kiện này (Jus Corpus, 2025).

Bên cạnh đó, trang phục luật sư tại Ấn Độ cũng có những điều chỉnh tinh tế nhằm phản ánh bản sắc dân tộc: bộ tóc giả, vốn gắn liền với truyền thống quý tộc Anh, đã bị loại bỏ như một sự khẳng định tính độc lập của nền pháp lý bản địa. Tuy nhiên, áo choàng và dải cổ trắng vẫn được giữ lại nhằm bảo tồn tính trang nghiêm và phổ quát của nghề luật sư. Do đó, sự biến đổi của trang phục luật sư trong giai đoạn hậu độc lập thể hiện một sự cân bằng tinh tế: Từ chối di sản của sự lệ thuộc thuộc địa, nhưng bảo lưu những yếu tố cần thiết để duy trì tính chuyên nghiệp, trung lập và phẩm giá của hệ thống tư pháp. Theo nghĩa này, đồng phục của luật sư tại Ấn Độ trong thời kỳ độc lập không phải là một vết tích của chủ nghĩa thực dân, mà là một biểu tượng mang tính chức năng, được tái diễn giải nhằm gắn kết nghề luật sư với các chuẩn mực dân chủ và hành trình không ngừng hướng tới công lý.

3.1. Đạo luật Luật sư năm 1961: Nền tảng của cơ chế điều chỉnh nghề nghiệp

Đạo luật Luật sư năm 1961 là nền tảng của cơ chế pháp lý mang tính luật định điều chỉnh nghề luật sư tại Ấn Độ, thống nhất việc hành nghề trên phạm vi toàn quốc. Trước khi Đạo luật này được ban hành, nghề luật sư tại Ấn Độ tồn tại trong tình trạng phân mảnh, với nhiều nhóm người hành nghề khác nhau như vakils (luật sư theo truyền thống bản địa), pleaders (người biện hộ trước tòa), attorneys (luật sư đại diện theo ủy quyền) và advocates (luật sư tranh tụng), với mỗi nhóm chịu sự điều chỉnh của những quy tắc riêng biệt. Mục tiêu của Đạo luật là thiết lập một Đoàn luật sư thống nhất, bảo đảm rằng các luật sư hành nghề tại những khu vực tài phán khác nhau đều tuân thủ cùng một hệ thống tiêu chuẩn về ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và tác phong xuất hiện trước tòa. Một nội dung quan trọng khác của Đạo luật là việc trao thẩm quyền cho Hội đồng Luật sư Ấn Độ (Bar Council of India – BCI) trong việc ban hành các chuẩn mực về ứng xử và nghi thức nghề nghiệp, bao gồm cả quy định về trang phục. Điều 49 của Đạo luật cho phép BCI ban hành các quy tắc liên quan đến trang phục mà luật sư phải mặc khi xuất hiện trước bất kỳ tòa án hay cơ quan tài phán nào.

Việc đưa trang phục vào khung pháp lý điều chỉnh nghề nghiệp xuất phát chủ yếu từ vai trò biểu trưng của trang phục trong việc phản ánh tư cách của luật sư như một viên chức của tòa án (officer of the court). Do đó, Đạo luật Luật sư 1961 đã đặt nền móng lý luận cho chế định đồng phục nghề nghiệp, trong đó, trang phục được nhìn nhận như sự thể hiện của tính trung lập, tính chuyên nghiệp và cam kết đạo đức. Trong khi thiết lập một tầng lớp “luật sư” duy nhất có đủ điều kiện hành nghề trên toàn lãnh thổ Ấn Độ, Đạo luật đồng thời đưa ra yêu cầu về tính thống nhất trong diện mạo, qua đó, gửi đi thông điệp về một cộng đồng nghề luật sư bình đẳng và gắn kết (Chandrachud, 2019). Bên cạnh đó, bằng việc tập trung thẩm quyền quản lý cho BCI, Đạo luật đã giúp duy trì tính thống nhất về trang phục nghề nghiệp ở cấp độ quốc gia, nhờ vậy, tránh được sự hình thành các tiêu chuẩn mang tính khu vực hoặc giới tính, vốn có thể dẫn đến sự phân mảnh thể chế. Trang phục được

quy định theo Đạo luật và các quy tắc dưới luật còn giúp hệ thống tư pháp dễ dàng nhận diện luật sư, từ đó, tạo điều kiện cho các hoạt động thường xuyên của tòa án. Cuối cùng, Đạo luật Luật sư 1961 không chỉ tái cấu trúc nghề luật sư, mà còn thâm nhuần quan niệm rằng trang phục của luật sư là một bộ phận cấu thành của khuôn khổ đạo đức và nghi lễ trong hệ thống pháp lý Ấn Độ. Đạo luật này đã tạo lập nền tảng pháp lý, để từ đó các quy tắc và hướng dẫn của tòa án liên quan đến trang phục nghề nghiệp tiếp tục được xây dựng và phát triển.

3.2. Bộ quy tắc của Hội đồng Luật sư Ấn Độ năm 1975: Quy định cụ thể về trang phục nghề nghiệp

Bộ quy tắc của Hội đồng Luật sư Ấn Độ năm 1975, được ban hành trên cơ sở thẩm quyền của Đạo luật Luật sư năm 1961, bao gồm những quy định chi tiết và mang tính bắt buộc về trang phục mà luật sư phải tuân thủ khi hành nghề tại các tòa án ở Ấn Độ. Các quy tắc này nằm trong Chương IV về Tiêu chuẩn Ứng xử và Nghi thức Nghề nghiệp, với mục tiêu duy trì phẩm giá và tính thống nhất của nghề luật sư. Các quy định này phân biệt trang phục dành cho luật sư nam và luật sư nữ, song vẫn bảo đảm sự thống nhất về màu sắc, tính trang trọng và ý nghĩa biểu trưng. Theo đó, luật sư nam phải mặc áo khoác đen, áo sơ mi trắng, cổ áo trắng và dải cổ trắng, hoặc áo sherwani (áo khoác dày, cổ đứng, dáng thẳng trong các trang phục truyền thống của Ấn Độ) màu đen cài cúc. Luật sư nữ phải mặc áo khoác (coat, jacket) đen, kết hợp với áo sơ mi kiểu (blouse) trắng, cổ áo trắng và dải cổ trắng, hoặc mặc saree (sari – trang phục truyền thống của phụ nữ Ấn Độ), salwar-kameez (trang phục truyền thống của Ấn Độ, với quần dài, rộng ở hông, hẹp ở mắt cá chân và áo dáng dài), hay các loại trang phục truyền thống khác với tông màu trắng hoặc đen. Áo choàng dài (gown) – thường mang phong cách hàn lâm kế thừa từ truyền thống pháp lý Anh – là trang phục bắt buộc tại Tòa án Tối cao và các Tòa án Cấp cao, mặc dù không phải lúc nào cũng được yêu cầu tại các tòa án cấp dưới, trừ trường hợp địa phương có quy định cụ thể (Choudhury, 2018).

Bảng màu đen – trắng phản ánh các giá trị cốt lõi của nghề luật sư: màu đen biểu trưng cho phẩm giá, thẩm quyền và sự quy phục trước tính trang nghiêm của pháp luật; trong khi màu trắng tượng trưng cho sự thuần khiết, công bằng và minh bạch về đạo đức. Qua đó, BCI nhấn mạnh rằng trang phục của luật sư không phải là vấn đề gu thẩm mỹ cá nhân, mà là sự phản chiếu của các nguyên tắc chi phối hoạt động tư pháp. Các quy tắc này còn giữ vai trò thể chế quan trọng trong việc giảm thiểu các khác biệt về kinh tế – xã hội. Khi tất cả luật sư cùng mặc một bộ đồng phục thống nhất, điều đó thể hiện rõ rằng họ đứng trên một vị thế ngang nhau trước tòa, bất kể địa vị kinh tế hay đặc điểm cá nhân, từ đó, tạo dựng một bầu không khí trung lập và khách quan. Theo nghĩa này, quy định về trang phục không chỉ mang tính hình thức mà còn vận hành như một công cụ đạo đức, chuẩn mực điều chỉnh bản

sắc, tính liêm chính và tác phong nghề nghiệp của luật sư (Philips, 1947). Ngoài ra, BCI còn được trao thẩm quyền ban hành các thông tư hướng dẫn nhằm sửa đổi hoặc nói lỏng việc áp dụng quy định, chẳng hạn như cho phép luật sư không phải mặc áo choàng trong những ngày hè nóng bức. Điều này cho thấy, dù tính đồng nhất là yêu cầu cốt lõi, các yếu tố thực tiễn vẫn được cân nhắc. Tóm lại, Bộ quy tắc của BCI đã thiết lập một khuôn khổ toàn diện, trong đó, trang phục được đặt trong tổng thể tính chuyên nghiệp, chuẩn mực ứng xử và phẩm giá của các tòa án tại Ấn Độ.

4. Các khía cạnh về tính biểu tượng, xã hội học và đạo đức của đồng phục luật sư

Trang phục của luật sư tại các tòa án Ấn Độ, bên cạnh việc là một quy định về hình thức, còn cấu thành một khuôn khổ phức hợp, bao hàm những khía cạnh quan trọng về tính biểu trưng, ý nghĩa xã hội học và đạo đức nghề nghiệp. Ở cấp độ biểu trưng, áo khoác đen, dải cổ trắng và áo choàng dài truyền tải thông điệp về tính nghiêm túc, khách quan và sự thống nhất trong mục đích của hệ thống tư pháp. Bộ đồng phục phản ánh quan niệm rằng, khi hành nghề luật sư, cá nhân phải bước vào một không gian nơi bản sắc cá nhân nhường chỗ cho thẩm quyền tối cao của pháp luật (higher authority of law). Thông qua việc thể hiện một diện mạo thống nhất, trang phục truyền tải ý niệm pháp lý cốt lõi rằng mọi chủ thể, từ luật sư đến những người tham gia tố tụng, đều bình đẳng trước pháp luật (Raghavan, 2017). Từ góc độ xã hội học, đồng phục có tác dụng xóa nhòa những khác biệt hữu hình giữa các cá nhân về địa vị kinh tế – xã hội, văn hóa và tôn giáo. Ấn Độ là một xã hội có mức độ đa dạng rất cao, nơi trang phục thường phản ánh đẳng cấp, giai tầng, vùng miền hoặc cộng đồng mà một người thuộc về. Việc chuẩn hóa trang phục luật sư đã loại bỏ những dấu hiệu nhận diện này trong phòng xử án, qua đó, bảo đảm rằng các nhận định và đánh giá chỉ dựa trên lập luận pháp lý và tác phong nghề nghiệp, chứ không dựa trên bản sắc xã hội. Điều này góp phần kiến tạo một tòa án (court of law) thực sự khách quan và dân chủ, nơi phòng xử án được nhìn nhận như một không gian trung lập, mà tất cả mọi người đều có thể tiếp cận (Baker, 2015). Ở phương diện đạo đức, đồng phục đóng vai trò như một lời nhắc nhở thường trực về vai trò và nghĩa vụ của luật sư. Với tính trang trọng vốn có, trang phục mang tác phong kỷ luật, sự tôn trọng và tính chuyên nghiệp vào phòng xử án, được phản ánh trực tiếp trong hành vi ứng xử. Bộ trang phục trở thành biểu tượng cho cam kết đạo đức của luật sư trong việc trung thực, công bằng, tuân thủ chuẩn mực và, với tư cách là viên chức của tòa án, trở thành người mang và người mang trên mình sứ mệnh của pháp luật (a bearer of the law). Do đó, đồng phục kết tinh hoàn hảo, liền mạch của các giá trị biểu trưng, bình đẳng xã hội và đạo đức nghề nghiệp, giúp phản ánh những giá trị nền tảng của cộng đồng nghề luật sư như một chỉnh thể duy nhất.

4.1. Tính đồng nhất và bình đẳng trước pháp luật

Một trong những đặc điểm được thừa nhận rộng rãi của pháp luật là việc luật sư, thẩm phán và các chức danh khác cần mặc một dạng đồng phục nghề nghiệp nhất định. Thực tiễn này không nhằm mục đích thẩm mỹ đơn thuần, mà là một cử chỉ mang ý nghĩa thực chất và biểu trưng, thể hiện một trong những nguyên tắc trung tâm của hệ thống tư pháp: Công lý bình đẳng cho tất cả mọi người (Equal justice for all). Trang phục thống nhất góp phần quan trọng trong việc biến tòa án thành nơi gặp gỡ của mọi giai tầng trong xã hội. Tòa án trở thành một thiết chế thực thi công lý ở mức độ cao nhất, nơi mỗi người khởi kiện, bất kể thân phận hay địa vị, đều được tiếp cận hệ thống pháp luật một cách công bằng và đúng đắn (Raj, 2014). Đồng phục của luật sư đặc biệt hiệu quả trong việc truyền tải nguyên tắc này. Áo khoác đen, dải cổ trắng và áo choàng dài đều gợi lên, theo những cách khác nhau, ý niệm về tính trung lập. Tòa án tìm cách bảo đảm rằng các thủ tục và quyết định của mình không bị chi phối bởi diện mạo của con người. Do đó, thông qua việc thiết lập một chuẩn mực diện mạo duy nhất, thế giới pháp lý triệt tiêu tính cá nhân của các chủ thể pháp lý, cũng như bất kỳ khía cạnh nào khác của bản chất con người có thể ảnh hưởng đến phán quyết của họ một cách có ý thức hoặc vô thức. Trang phục thường tiết lộ nhiều thông tin về điều kiện kinh tế, nghề nghiệp hoặc các nhóm xã hội mà một người thuộc về. Những yếu tố, nếu bị mang vào quá trình xét xử, có thể gây ra sự thiên vị hoặc ít nhất là những nhận thức thiếu khách quan. Vì vậy, đồng phục bảo đảm rằng các luật sư không được nhìn nhận qua vẻ ngoài, mà thông qua pháp luật, đạo đức và sức thuyết phục của lập luận (Kumar, 2015).

Tính thống nhất trong trang phục còn giúp xây dựng bản sắc nghề nghiệp chung cho nghề luật sư. Đồng phục tại tòa án là sợi dây liên kết hữu hình, gắn kết các luật sư bất kể sự khác biệt về vùng miền, giới tính hay xuất thân, bởi tất cả đều chịu sự điều chỉnh của cùng một hệ thống quy tắc và cùng có những nghĩa vụ giống nhau đối với tòa án. Chính sự hiện thân chung này củng cố quan niệm rằng luật sư là những người được ủy thác bảo vệ uy tín của tòa án và đại diện cho công lý, chứ không phải những cá nhân hành nghề vì lợi ích riêng. Áo khoác và áo choàng biểu trưng cho sự thừa nhận của luật sư về việc quy phục trước một quyền lực lớn hơn bản thân mình: Nguyên tắc Pháp quyền. Bên cạnh đó, tính thống nhất còn có chiều cạnh tâm lý. Trang phục đặt người hành nghề vào trạng thái kỷ luật và liên tục nhắc nhở luật sư về tính chất nghiêm túc của trách nhiệm nghề nghiệp. Các nghiên cứu về tâm lý học nghề nghiệp cho thấy rằng đồng phục có thể giúp tăng cường sự tập trung vào hành vi đang thực hiện, khả năng tự kiểm soát đạo đức và tăng cường mức độ nội tại hóa các giá trị nghề nghiệp. Theo cách này, đồng phục hành nghề giúp truyền tải một chức năng xã hội – biểu trưng quan trọng: Định hình nhận thức của công chúng về pháp luật như một thiết chế công bằng, củng cố nguyên tắc bình đẳng và gắn kết các luật sư với các khía cạnh đạo đức nghề nghiệp.

4.2. Giảm thiểu những sự khác biệt về xã hội và kinh tế

Một trong những lập luận xã hội học thuyết phục nhất ủng hộ việc áp dụng đồng phục luật sư thống nhất chính là khả năng thu hẹp khoảng cách giữa các giai tầng xã hội và kinh tế. Xã hội Ấn Độ bao gồm nhiều giai cấp, tầng lớp, tôn giáo, ngôn ngữ và bản sắc vùng miền khác nhau, những yếu tố này có ảnh hưởng sâu sắc đến các tương tác xã hội. Trong một cấu trúc xã hội phức tạp như vậy, tòa án cần phải là không gian an toàn, nơi những khác biệt đó không trở thành căn cứ để phán xét; và đồng phục của luật sư giữ vai trò then chốt trong quá trình trung hòa này. Trang phục là một trong những dấu hiệu rõ nét nhất phản ánh sự phân tầng kinh tế – xã hội. Quần áo hàng hiệu, phụ kiện đắt tiền hoặc xu hướng thời trang có thể vô tình biểu thị đặc quyền hay sự giàu có; ngược lại, trang phục cũ kỹ hoặc giá rẻ có thể làm lộ hoàn cảnh kinh tế của một cá nhân. Bằng việc áp dụng quy chuẩn đồng phục, hệ thống pháp luật loại bỏ những chỉ dấu trực quan này, bảo đảm rằng bất bình đẳng xã hội không xảy ra trong phòng xử án. Một luật sư xuất thân khiêm tốn, xét về diện mạo, sẽ không thể phân biệt được với một luật sư kỳ cựu đến từ gia đình tinh hoa. Sự “cào bằng” (levelling) về mặt thị giác này giúp hiện thực hóa lý tưởng dân chủ rằng công lý không bị chi phối bởi địa vị xã hội (Pallavi & Goel).

Ngoài ra, đồng phục còn loại bỏ các khác biệt về văn hóa và tôn giáo. Trong một quốc gia đa dạng, trang phục thường là chỉ dấu của bản sắc dân tộc hoặc tôn giáo. Bộ trang phục đen – trắng mang tính trung lập, nhờ đó, đã loại bỏ những dấu hiệu này, bảo đảm rằng các thủ tục tố tụng được tiến hành trong tinh thần vô thân, chỉ dựa thuần túy vào các lập luận pháp lý. Trọng tâm được đặt vào năng lực nghề nghiệp, chứ không phải bản sắc cá nhân.

Việc chuẩn hóa trang phục còn góp phần nâng cao khả năng tiếp cận nghề nghiệp. Đồng phục giúp giảm bớt gánh nặng tài chính, bởi người hành nghề không bị đặt vào áp lực phải thể hiện địa vị thông qua trang phục hoặc tham gia một số sự kiện. Dù chất lượng vải hay đường may có thể khác nhau, nhưng trang phục cơ bản luôn ở mức có thể chi trả và dễ tiếp cận đối với đại chúng, qua đó, không tạo ra rào cản về mặt hình thức đối với những người mới gia nhập nghề luật sư (Agarwal, 2020). Vì vậy, đồng phục luật sư thực hiện một chức năng xã hội thiết yếu trong việc kiến tạo một môi trường bình đẳng, nơi không ai bị bỏ lại phía sau; đồng thời, đóng vai trò như một hàng rào bảo vệ chống lại sự xâm nhập của các thứ bậc xã hội vào hoạt động tư pháp.

4.3. Đạo đức nghề nghiệp và tác phong trong phòng xử án

Một trong những yếu tố cốt lõi của đồng phục luật sư là khả năng thể hiện mối liên hệ chặt chẽ giữa khuôn khổ đạo đức chi phối hành vi trong phòng xử án và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Trang phục của luật sư không chỉ là một mảnh ký ức lịch sử; các loại trang phục khác nhau luôn nhắc nhở luật sư về nghĩa vụ của mình đối với tòa án, khách hàng và

hệ thống pháp luật. Trên hết, đạo đức nghề nghiệp đòi hỏi những phẩm chất như liêm chính, tiết chế, tôn trọng và tuân thủ các chuẩn mực tố tụng. Tất cả những yêu cầu này đều được phản ánh qua tính nghiêm cẩn và tiết chế của hình thức trang phục (BCI, 2024). Áo khoác đen cùng với áo choàng dài gợi lên sự nghiêm túc và trang trọng, qua đó phân biệt phòng xử án như một không gian đặc thù, tách biệt khỏi đời sống xã hội thường nhật. Sự nghiêm túc này tác động đến hành vi của những người tham gia tố tụng: Luật sư được kỳ vọng phải giữ gìn trật tự, sử dụng ngữ điệu thể hiện sự tôn trọng và đảm bảo sự tiết chế trong lập luận. Đồng phục góp phần quan trọng tạo ra sự chuyển hóa tâm lý, trong đó luật sư, khi khoác lên mình trang phục nghề nghiệp, được nhìn nhận như một viên chức của tòa án, chịu sự ràng buộc bởi những chuẩn mực đạo đức vượt lên trên những ưu tiên của cá nhân.

Từ góc độ đạo đức, trang phục phù hợp còn gắn liền với tính minh bạch và trách nhiệm giải trình đối với hành vi nghề nghiệp. Những chuẩn mực nghề nghiệp như đúng giờ, lễ độ và chuẩn bị kỹ lưỡng được củng cố mạnh mẽ bởi một diện mạo thể hiện sự tôn trọng đối với quá trình tố tụng. Đồng thời, do đồng phục loại bỏ mọi yếu tố phô trương, sự chú ý được định hướng lại vào lập luận pháp lý tại toà, thay vì diện mạo cá nhân (Muldoon, 2022). Các thẩm phán thường xem việc tuân thủ quy định về trang phục như một biểu hiện của sự tôn trọng đối với thiết chế tư pháp. Việc vi phạm những quy định này thường bị coi là hành vi vi phạm chuẩn mực ứng xử và có thể dẫn đến các biện pháp kỷ luật từ các Hội đồng Luật sư. Mối liên hệ này cho thấy trang phục không phải là yếu tố biệt lập, mà là một phần của khuôn khổ đạo đức tổng thể điều chỉnh hành vi của luật sư (UN, 2025).

Ngoài ra, đồng phục còn đóng vai trò như một phương tiện truyền thông đề cao và củng cố niềm tin cũng như tính bảo mật. Ở góc độ cá nhân, khách hàng thường chỉ có thái độ ủng hộ khi họ nhận thấy luật sư của mình là đáng tin cậy và có năng lực – nhận định này thường được kết luận khi luật sư duy trì được hình ảnh nhất quán và trang trọng trong tác phong nghề nghiệp. Trang phục trở thành một trong những nguồn quan trọng tạo dựng niềm tin công chúng đối với hệ thống tư pháp, bởi nó thể hiện rõ sự sẵn sàng của cộng đồng nghề nghiệp trong việc tuân thủ một bộ chuẩn mực đạo đức chung (Baker, 2003). Đồng phục của luật sư là hệ thống mẫu mực, mà quanh đó hành vi nghề nghiệp được định hướng, tính chuyên nghiệp được nâng cao và sự tôn trọng đối với tòa án được duy trì. Quan trọng hơn cả, thông qua các phương tiện trực quan và biểu tượng, người hành nghề được gắn chặt với những giá trị trung thực, khách quan và tôn trọng – vốn là nền tảng trong địa hạt của công lý (justice sphere).

5. Giới, bản dạng và các khía cạnh văn hóa

Trang phục hành nghề của các luật sư tại Ấn Độ đã trở thành một trong những chỉ dấu dễ nhận thấy nhất, không chỉ phản ánh những thay đổi bên trong nghề luật qua các năm, mà

còn phản ánh những thay đổi trong xã hội về việc xóa bỏ định kiến giới, nâng cao nhận thức về bản sắc cá nhân, và sự hiểu biết về đa dạng văn hóa. Mặc dù nhiều đặc điểm cơ bản của loại trang phục này bắt nguồn từ tập quán tư pháp Anh quốc, việc sử dụng chúng tại Ấn Độ đã có những thay đổi đáng kể, đặc biệt là khi nghề luật ngày càng mở rộng cho nhiều nhóm xã hội và bản dạng khác nhau (Kumar, 2020). Một khía cạnh then chốt của quá trình này là sự thừa nhận các bản dạng giới đang không ngừng biến đổi theo thời gian. Về mặt lý thuyết, các quy định về trang phục nghề nghiệp vẫn có sự phân biệt về giới, khi quy định riêng biệt trang phục cho luật sư “nam” và “nữ”. Tuy nhiên, các diễn ngôn xã hội về tính linh hoạt của giới, quyền của người chuyển giới và các bản dạng phi nhị nguyên đã tác động ngày càng rõ nét đến lĩnh vực pháp lý, đặt ra yêu cầu đối với giới luật sư trong việc tái định hình các quy tắc và chuẩn mực nghề nghiệp để thích ứng với những thực tiễn mới này. Mặc dù cho đến nay, Hội đồng Luật sư Ấn Độ vẫn chưa ban hành hướng dẫn cụ thể về trang phục cho người trung lập giới hoặc phi nhị nguyên giới, nhiều tòa án đã áp dụng cách tiếp cận linh hoạt trên thực tế, cho phép luật sư lựa chọn trang phục phù hợp với bản dạng giới mà họ xác định, với điều kiện vẫn duy trì tính thống nhất và trang trọng của trang phục nghề nghiệp. Sự chuyển biến này có thể được nhìn nhận như một biểu hiện của cam kết hiến định đối với phẩm giá con người, quyền tự chủ cá nhân và nguyên tắc bình đẳng (Mehra, 2023).

Các quy định về trang phục của luật sư nữ đã và đang có những thay đổi đáng kể. Trong những năm đầu sau khi Ấn Độ giành độc lập, luật sư nữ được phép mặc sari hoặc các trang phục truyền thống khác với tông màu trắng hoặc đen, kết hợp cùng áo khoác đen và dải cổ trắng. Quy định này vừa phù hợp với các chuẩn mực văn hóa đương thời, vừa từng bước mở cánh cửa của một môi trường pháp lý vốn mang tính nam quyền cho sự tham gia của phụ nữ. Theo thời gian, tủ trang phục của các luật sư nữ được mở rộng để bao gồm các trang phục công sở phương Tây như quần âu và áo sơ mi cổ bẻ, phản ánh quá trình hiện đại hóa xã hội cũng như vai trò ngày càng gia tăng của phụ nữ trong các lĩnh vực nghề nghiệp. Ngày nay, các quy định về trang phục được thiết kế nhằm dung hòa giữa việc tôn trọng truyền thống và bảo đảm sự tiện dụng, thoải mái, cho phép các nữ luật sư lựa chọn trang phục không chỉ đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp, mà còn thể hiện sự tôn trọng bản sắc văn hóa của họ (Sharma, 2022). Yếu tố đa dạng văn hóa cũng đóng vai trò quan trọng trong các tranh luận tại Ấn Độ xoay quanh sự cần thiết của việc tiêu chuẩn hóa trang phục của luật sư. Tại Ấn Độ, trang phục thường chịu ảnh hưởng rõ nét từ các đặc tính vùng miền, tôn giáo và văn hóa của người mặc. Trang phục tại toà – với bảng màu đen – trắng thống nhất – hướng tới việc dung hòa những sự khác biệt đó. Sự chuẩn hóa này nhằm hướng đến tính bình đẳng và thống nhất trong không gian xét xử; song, lại thường vấp phải những xung đột với một số biểu hiện văn hóa (như khăn xếp (turban), khăn trùm đầu (hijab), hoặc một số trang phục vùng, miền). Trong đa số trường hợp, các tòa án đã cho phép những yếu

tố này được duy trì, miễn là chúng không làm phương hại đến các đặc trưng cốt lõi của trang phục nghề nghiệp, qua đó thể hiện sự cân bằng hợp lý giữa bản sắc văn hóa và kỷ luật nghề nghiệp (Sood, 2021). Như vậy, tại điểm giao thoa giữa những sự đa dạng về giới, bản dạng và văn hóa, việc duy trì một chuẩn mực trang phục pháp lý thống nhất vừa là một thách thức vừa là một cơ hội. Khi xã hội Ấn Độ ngày càng đề cao và tôn trọng sự đa dạng, yêu cầu đặt ra đối với trang phục nghề nghiệp của luật sư là phải phù hợp với các giá trị hiến định, đồng thời, vẫn bảo đảm phẩm giá và tính trung lập cần thiết cho hoạt động tư pháp.

6. Các quan ngại về khí hậu, tính thực dụng và bền vững

6.1. Thời tiết khắc nghiệt và những khó khăn trong thực tiễn

Các kiểu thời tiết đa dạng ở Ấn Độ hạn chế đáng kể khả năng áp dụng của trang phục truyền thống dành cho luật sư, vốn chủ yếu được thiết kế cho các vùng khí hậu lạnh ở châu Âu. Áo khoác đen và áo choàng, được may từ chất liệu dày, trở nên vô cùng khó chịu trong điều kiện nắng nóng gay gắt, khi nhiệt độ ở nhiều khu vực vượt quá 40°C. Đặc biệt, độ ẩm cao càng khiến không khí trở nên ngột ngạt, dẫn đến các khu vực ven biển như Mumbai, Chennai và Kolkata trở nên đặc biệt khó chịu. Hơn nữa, các phòng xử án thường đông người và không được trang bị điều hòa đồng đều, khiến chúng trở thành những “bẫy nhiệt” (heat trap), làm tình trạng trở nên bức bối và gây kiệt sức về thể chất cho luật sư trong các phiên xét xử kéo dài (Menon, 2024). Tại một số thời điểm, Hội đồng Luật sư Ấn Độ đã cho phép tạm thời bãi bỏ yêu cầu mặc áo choàng trong những tháng nóng nhất của năm. Tuy nhiên, đây chỉ là giải pháp ngắn hạn và không thực sự giải quyết được nhu cầu cải cách đang cần được ý thức hơn về môi trường. Các luật sư liên tục phản ánh rằng họ gặp phải tình trạng thiếu nước, quá nhiệt, thậm chí là các vấn đề về khả năng tập trung do nhiệt độ cao gây ra. Những hiện tượng này có thể tác động trực tiếp đến chất lượng công việc, dẫn đến việc đại diện pháp lý kém hiệu quả hơn và làm giảm hiệu suất chung của quá trình tư pháp (Paul, 2022). Bên cạnh đó, sự khác biệt về điều kiện khí hậu giữa các vùng khiến việc áp dụng một bộ đồng phục thống nhất trở nên thiếu thực tế. Trang phục phù hợp với mùa đông ở Delhi sẽ gây cảm giác ngột ngạt trong điều kiện ẩm ướt của mùa mưa ở Kerala. Chất liệu vải dày và màu đen của trang phục hiện hành hấp thụ nhiệt, điều này không phù hợp với điều kiện môi trường và khí hậu của Ấn Độ. Do đó, trang phục luật sư ở Ấn Độ đã rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan về mặt thực tiễn, đòi hỏi cần phải suy nghĩ một cách có hệ thống về một giải pháp dài hạn.

6.2. Các cân nhắc về môi trường và tính bền vững

Trang phục luật sư truyền thống đặt ra những lo ngại lớn về môi trường, đặc biệt là khi xét đến bối cảnh toàn cầu, nơi thế giới đang hướng tới việc tiêu dùng bền vững và có đạo đức.

Phần lớn các trang phục pháp lý (như áo khoác, áo choàng, dải cổ) được làm từ các loại vải tổng hợp, không phân hủy sinh học (như polyester, nylon). Những vật liệu này gây ra suy thoái môi trường, ô nhiễm vi nhựa và phát thải lượng lớn khí carbon trong quá trình sản xuất. Việc mua sắm số lượng lớn loại đồng phục này, đặc biệt là từ các cộng đồng pháp lý lớn trên khắp Ấn Độ, dẫn đến việc tích lũy đáng kể dấu chân sinh thái trong sản xuất (ecological footprint). Ngoài ra, việc thường xuyên phải thay thế trang phục do hao mòn tự nhiên, đặc biệt tại các khu vực có điều kiện thời tiết khắc nghiệt, góp phần làm gia tăng lượng rác thải dệt may. Phương thức may đo truyền thống cũng được cho là phụ thuộc nhiều vào các quy trình sản xuất tiêu tốn năng lượng. Trong bối cảnh toàn cầu đang hướng tới phát triển bền vững, những người hành nghề luật bắt đầu đặt câu hỏi về việc liệu đồng phục hiện tại của họ có phù hợp với các nghĩa vụ về môi trường hay không (Singh, 2018). Hiện nay, đã có những lựa chọn thân thiện với môi trường, như bông hữu cơ, sợi tre và vải tái chế, vừa bảo đảm độ thoáng khí, vừa có tác động rất thấp đến môi trường. Tuy nhiên, việc thiếu các tiêu chuẩn hoặc sự hỗ trợ chính thức đã cản trở việc triển khai các sản phẩm này. Việc cân nhắc các yếu tố môi trường trong quy định về trang phục của luật sư tại tòa không chỉ giúp giảm thiểu tác hại đối với môi trường mà còn đưa nghề luật phù hợp với các cam kết quốc gia và toàn cầu rộng lớn hơn, như các mục tiêu chính sách môi trường của Ấn Độ và các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (Sustainable Development Goals – SDGs) (The Bar Council of India v Bonnie Foi Law College & Ors). Do đó, các vấn đề về tính bền vững nhấn mạnh sự cần thiết phải cải cách trang phục theo hướng hiện đại hơn, sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường, cũng như áp dụng các phương thức sản xuất có đạo đức (ethical production methods).

6.3. Nhu cầu về sự thoải mái khi sử dụng trong thực tiễn hành nghề luật hiện đại

Nghề luật sư hiện nay đòi hỏi người hành nghề phải linh hoạt, hiệu quả (agile), làm việc trong thời gian dài và thường xuyên di chuyển giữa các tòa án, văn phòng luật sư và các cuộc gặp gỡ với khách hàng. Do đó, sự thoải mái khi sử dụng (functional comfort) là yêu cầu thiết yếu đối với luật sư trong bối cảnh này, song, trang phục truyền thống lại thường bị cho là cản trở khả năng di chuyển và làm gia tăng gánh nặng thể chất. Áo choàng nặng, nhiều lớp trang phục và cổ áo cứng đều có thể hạn chế chuyển động tự do của luật sư, khiến họ khó di chuyển trong các hành lang tòa án đông đúc, tiến hành các phiên tòa kéo dài, hoặc xử lý hồ sơ vụ việc một cách hiệu quả (Bhushan, 2020). Hơn nữa, sự khó chịu khi sử dụng (functional discomfort) làm suy giảm hiệu quả nghề nghiệp. Khi luật sư phải chịu đựng các bất tiện như quá nóng, mặc trang phục chật hoặc không thoáng khí, khả năng tập trung, sự tự tin và thậm chí là việc tham gia vào phiên tòa của họ có thể bị ảnh hưởng. Có thể thấy tổ tụng là một hoạt động có nhiều yêu cầu, do đó, trang phục được lựa chọn nên là loại hỗ trợ người hành nghề duy trì sự tỉnh táo về tinh thần và sự thoải mái trong vận

động, thay vì gây trở ngại. Trên phạm vi toàn cầu, nhiều hệ thống pháp luật đang chuyển hướng sang các loại trang phục có tính thực dụng hơn nhưng vẫn không làm mất đi tính trang nghiêm. Một số quốc gia đã tiến hành cải cách cho phép sử dụng chất liệu nhẹ hơn, đồng phục theo mùa, hoặc đơn giản là trang phục công sở trang trọng. Tuy nhiên, Ấn Độ vẫn tương đối trung thành với trang phục truyền thống có nguồn gốc từ thời kỳ thuộc địa, với rất ít thay đổi (Iyengar, 2017). Do đó, vấn đề về sự thoải mái càng trở nên quan trọng, đặc biệt là đối với các nữ luật sư và những người hành nghề lớn tuổi – những người có thể gặp các vấn đề về sức khỏe và khả năng vận động. Một bộ trang phục được đánh giá lại, với các chất liệu thoáng khí, thiết kế công thái học (ergonomic tailoring) và khả năng điều chỉnh theo mùa, sẽ không chỉ đáp ứng các yêu cầu nghề nghiệp đương đại mà còn bảo tồn được phẩm giá của hệ thống pháp luật.

7. Cuộc tranh luận về cải cách: Giữa truyền thống và hiện đại

Cuộc tranh luận về cải cách đồng phục luật sư tại Ấn Độ chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố xung đột nhau giữa truyền thống, tính biểu tượng, tính chức năng và những nhu cầu thay đổi của nghề luật. Mặc dù trang phục hiện hành mang nặng các hàm ý lịch sử và thể chế, ngày càng có nhiều ý kiến phê phán chỉ ra sự cần thiết phải thay đổi do thực tiễn nghề nghiệp, điều kiện khí hậu và các giá trị xã hội của thời đại hiện nay (Laster, 2020).

7.1. Các lập luận ủng hộ việc duy trì trang phục truyền thống

Những người ủng hộ hiện trạng nhấn mạnh tính chất biểu tượng của áo khoác đen, áo choàng và dải cổ. Đồng phục được xem là một di sản văn hóa mang lại phẩm giá, uy quyền và sự gắn kết với các truyền thống pháp lý lâu đời. Tính thống nhất trong trang phục xóa bỏ sự chênh lệch về kinh tế – xã hội và văn hóa, từ đó, thúc đẩy bình đẳng trước pháp luật. Trang phục trang trọng được cho là góp phần nuôi dưỡng tính kỷ luật, cải thiện tác phong tại toà và tăng cường niềm tin của công chúng vào hệ thống pháp lý. Nhiều ý kiến cho rằng áo choàng tại các Tòa án cấp cao cần được duy trì để giữ gìn bầu không khí trang nghiêm và thái độ tôn trọng (Pandey, 2018).

7.2. Các lập luận ủng hộ việc cải cách hoặc nới lỏng

Những chỉ trích đối với đồng phục chủ yếu tập trung vào khí hậu Ấn Độ với điều kiện nắng nóng và độ ẩm cao. Trang phục vốn được thiết kế cho thời tiết ôn đới của Anh thường gây khó chịu, mệt mỏi và làm giảm hiệu suất làm việc. Đồng thời, hoạt động pháp lý hiện đại đòi hỏi khả năng di chuyển linh hoạt, do đó, quần áo nặng hoặc chật có thể cản trở hiệu quả công việc. Bên cạnh đó, sự thay đổi trong bản dạng giới và yêu cầu về tính bao trùm cao hơn đòi hỏi cần có những cải cách để bảo đảm quyền của người phi nhị giới và người chuyển giới. Tính bền vững cũng là một trong những lý do khiến những người phản đối

đồng phục thúc đẩy việc sử dụng các loại vải thoáng khí, thân thiện với môi trường thay cho các vật liệu tổng hợp được sử dụng theo truyền thống (Mahajan, 2021).

7.3. Các mô hình cải cách hài hòa phù hợp

Về bản chất, một chiến lược cân bằng sẽ tạo điều kiện bảo tồn các biểu tượng cốt lõi, đồng thời, cho phép đưa vào những thay đổi khả quan Một số cải cách tiềm năng bao gồm:

- Sử dụng đồng phục theo mùa, trong đó, sử dụng các loại vải nhẹ hơn vào mùa hè;
- Thiết lập quy định trang phục trung tính về giới, tập trung vào các tiêu chuẩn nghề nghiệp thay vì phân loại giới tính;
- Cho phép việc điều chỉnh trong trang phục theo khu vực, nhằm phù hợp với sự đa dạng về mặt khí hậu;
- Sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường như cotton hữu cơ hoặc vải tre.
- Chỉ sử dụng áo choàng trong các dịp nghi lễ hoặc khi xuất hiện tại các tòa án cấp cao.

Những phương án này giữ nguyên phẩm giá và tính biểu tượng của nghề nghiệp, đồng thời, đảm bảo tinh thần hiện đại, thoải mái và bao trùm về đối tượng mặc (inclusiveness) – qua đó, giúp đồng phục tương thích với một môi trường pháp lý đang thay đổi nhanh chóng.

8. Tái định hình đồng phục luật sư trong Thế kỷ XXI

Việc định hình đồng phục luật sư cho Ấn Độ đương đại đòi hỏi phải giải quyết được sự đan xen sâu sắc giữa những cử chỉ mang tính biểu tượng của trang phục tòa án với các vấn đề thực tiễn và đạo đức của một cộng đồng đang phát triển nhanh chóng. Khi các vấn đề về khí hậu, bản dạng xã hội và tính bền vững ngày càng trở nên nổi trội, những cải cách có cân nhắc đến các yếu tố này vẫn có thể khiến đồng phục trở nên hấp dẫn, hữu dụng và phù hợp với thời đại (Nirmal, 2018). Các đề xuất về trang phục nhạy cảm với khí hậu (climate-sensitive), bền vững và có tính bao trùm xoay quanh ý tưởng cho phép sử dụng các loại vải thoáng khí và nhẹ, phù hợp với các điều kiện khí hậu khác nhau ở Ấn Độ. Bên cạnh bông hữu cơ, các loại vải pha tre, cũng như các loại vải thân thiện với môi trường khác, mang lại những lựa chọn thay thế thân thiện với môi trường cho các vật liệu tiêu hao (consumable materials) truyền thống dùng để may trang phục. Một quy định trang phục phụ thuộc vào với khí hậu cũng có thể cho phép áo khoác ngoài nhẹ hơn trong mùa nóng và trang phục truyền thống trong những mùa mát hơn, qua đó, không để sự khó chịu lấn át người mặc, đồng thời, vẫn duy trì các quy tắc về trang phục. Tính bao trùm trong các quy tắc về trang phục cũng đòi hỏi việc quy định theo hướng trung tính về giới – tập trung vào những gì cần thiết cho trang phục nghề nghiệp hơn là các phân loại về mặt giới tính. Những cải cách

này sẽ phản ánh các nguyên tắc hiến định về bình đẳng, phẩm giá và tự do cá nhân. Hơn nữa, các tiêu chuẩn mang tính địa phương có thể giải quyết các vấn đề về thời tiết, đồng thời, vẫn bảo đảm rằng tính thống nhất không trở thành nguồn gốc của bất kỳ thách thức nào (Thripathi, 2013).

Trong khi thích ứng với những thực tại đang thay đổi của xã hội, việc duy trì sự tôn trọng đối với quá khứ có giá trị cốt lõi. Những thành tố nền tảng của trang phục tư pháp, như màu sắc trung tính, cấu trúc trang trọng và cách thể hiện khiêm cung, vẫn có thể được giữ lại, ngay cả khi vật liệu và cách thể hiện đã thay đổi. Áo choàng – một biểu tượng rất cổ xưa nhưng đồng thời cũng rất rõ ràng của tính nghi lễ – có thể được dành cho các tòa án cấp cao, các dịp trang trọng hoặc các nghi lễ cụ thể; theo đó, trong đời sống hằng ngày, một phiên bản giản lược có thể được sử dụng. Bằng việc sẵn sàng thỏa hiệp ở một số khía cạnh mà không hoàn toàn ruồng bỏ các giá trị truyền thống, các thành viên của giới luật sư sẽ có thể bảo đảm rằng đồng phục vẫn là điều toát lên không chỉ sự nghiêm túc mà còn cả bản chất đạo đức của nghề nghiệp. Cuối cùng, mục đích của nỗ lực này không phải là thoát khỏi quá khứ mà là trân trọng nó dưới ánh sáng của hiện tại; đó chính là bản chất của di sản (Raz, 2009).

9. Kết luận

Vốn dĩ, mỗi luật sư tại Ấn Độ đã và đang phải trải qua những thay đổi trong trang phục của mình: Từ những chiếc áo choàng đỏ của thời kỳ thuộc địa đến những áo choàng đen điển hình của các tòa án đương đại. Điều này đã chuyển hóa câu chuyện thành sự kết nối của giới luật sư trong vai trò trung gian giữa lịch sử, tính biểu tượng, bản sắc và đạo đức nghề nghiệp – bốn khía cạnh mà, theo cách này hay cách khác, đều gắn liền với hệ thống pháp luật. Sự bền bỉ mang tính biểu tượng của trang phục luật sư là một ẩn dụ cho thấy các truyền thống tư pháp vẫn đang tồn tại mạnh mẽ như thế nào, và tầm quan trọng của các dấu hiệu truyền tải thẩm quyền, tính trung lập và sự trang nghiêm vẫn không hề thay đổi. Áo khoác đen, dải cổ trắng và áo choàng vẫn là những biểu tượng mạnh mẽ cho việc phòng xử án là nơi mà pháp quyền, tư duy hợp lý và trách nhiệm đạo đức ngự trị. Tuy nhiên, sự phát triển của xã hội đòi hỏi phải có sự dung hòa giữa quá khứ và hiện tại. Khi các giá trị dân chủ ngày càng được củng cố sâu sắc hơn và các vấn đề về khí hậu, giới và tính bền vững ngày càng được quan tâm, đồng phục luật sư cần được thay đổi theo cách vẫn phù hợp với mục đích ban đầu của nó. Câu hỏi quan trọng nhất là: Liệu trang phục pháp lý, vốn từ lâu đã là dấu ấn của phẩm giá và sự chuẩn mực, có còn có thể theo kịp các yêu cầu thực tiễn và những nhạy cảm xã hội ngày càng gia tăng hay không? Sự thoải mái, tính bao trùm và thân thiện với môi trường là những thay đổi vẫn có thể hài hòa với khuôn khổ mang tính biểu tượng đã được kế thừa từ truyền thống pháp lý qua nhiều thời đại. Tương lai của đạo đức nghề luật sư và bản sắc tại các phòng xử án Ấn Độ sẽ không chỉ phụ thuộc vào luật lệ

và các phán quyết, mà còn ở diện mạo bên ngoài của nghề. Một bộ đồng phục được thiết kế lại một cách thận trọng và giàu tính sáng tạo, vì thế, có thể trở thành một sức mạnh bổ sung của hệ thống tư pháp, qua đó, thúc đẩy việc củng cố vai trò của luật sư như một viên chức của tòa án (court's officer) – trung thành với sự công bằng, bình đẳng và công lý. Bằng cách kết hợp giá trị truyền thống với sự tiến bộ, đồng phục luật sư vẫn có thể là một biểu tượng mạnh mẽ cho tập quán pháp lý (legal ethos) của Ấn Độ trong Thế kỷ XXI và thậm chí, cả về sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Agrawal, S. (2020), A comparative analysis of legal dress codes, *Indian Journal of Law & Society*, số 28, tr. 87–105.
2. ALC College (24/8/2021), Black robes for advocates: The historical perspective, truy cập tại: <https://alc.edu.in/blog/black-robres-for-advocates-the-historical-perspective/>
3. Baker, A. (2015), The robe and the gavel: A legal history of dress, *Journal of the Indian Law Institute*, số 48, tr. 189–210.
4. Baker, J. H. (chủ biên) (2003), *The Oxford history of the laws of England*, Oxford University Press.
5. Bar Council of India v. Bonnie Foi Law College & Ors., (2019) 15 SCC 133.
6. Bar Council of India (2024), Circular regarding summer relief on gown compulsion.
7. Bhushan, P. (2020), Significance of dress codes in judiciary, *Indian Advocate*, số 55, tr. 346–360.
8. Chandrachud, S. (2019), A place for tradition: The judicial dress code, *Indian Law Review*, tập 3, số 2, tr. 234–250.
9. Choudhury, J. (2018), Symbolism and professionalism: The black coat in Indian legal practice, *NUJS Law Review*, tập 6, số 1, tr. 115–132.
10. Gupta, P. & Goel, S. (2019), Professional ethics and the advocates' dress code, *Indian Bar Review*, số 11, tr. 401–420.
11. Iyengar, A. (2017), Equality in courtrooms: The sociological impact of attire, *Socio-Legal Studies*, số 19, tr. 113–129.
12. Jus Corpus (không năm), Defining dress code for advocates: The robes and the suits, truy cập tại: <https://www.juscorpus.com/defining-dress-code-for-advocates-the-robres-and-the-suits/>

13. Kumar, A. (2020), Bar Council rules: Past and present, *Journal of Bar Studies*, số 7, tr. 23–40.
14. Kumar, C. R. (2015), Advocates Act and the unified legal profession, *NLUD Journal of Legal Studies*, tập 4, số 2, tr. 215–230.
15. Laster, A. (2020), Legal dress in modern India: History and symbolism, *Indian Law Journal*, tập 12, số 4, tr. 215–230.
16. Law Prep Tutorial (15/5/2025), Lawyer & advocate dress code in India 2025 (male & female), truy cập tại: <https://www.lawpreptutorial.com/blog/lawyer-dress-code/>
17. Mahajan, G. (2021), Professionalism and morality: The dress code for lawyers in India, *Journal of Indian Law and Society*, tập 47, số 1, tr. 67–82.
18. Mehra, B. (2023), Gender, identity and legal uniforms in India, *Indian Law & Gender Review*, số 45, tr. 109–128.
19. Menon, R. (2024), Climate, comfort, and legal uniforms, *Indian Human Rights Law Review*, số 2, tr. 168–185.
20. Muldoon, L. (2022), Uniforms, neutrality, and professional identity, *Indian Bar Journal*, số 49, tr. 542–560.
21. NCLT Dress Code Order (16/02/2023), Dress code for advocates to appear before NCLT, TaxTMI, truy cập tại: <https://www.taxtmi.com/article/detailed?id=11121>
22. Nirmal, B. (2018), Transplanting legal dress: Colonial and post-colonial India, *Asia Pacific Law Review*, tập 25, số 1, tr. 87–104.
23. Pandey, S. N. (2018), *Indian legal system*, LexisNexis.
24. Paul, A. (2022), Judges, lawyers, and robes: A comparative perspective, *Comparative Legal History*, số 12, tr. 38–55.
25. Phillips, O. H. (1947), Legal symbolism in court dress, *Law Quarterly Review*, số 63, tr. 465–480.
26. Raghavan, R. K. (2017), Courtroom attire and the law: Between professionalism and identity, *Delhi Law Review*, số 29, tr. 201–220.
27. Raj, A. (2021), Legal uniformity and its social ramifications, *Indian Journal of Social Science*, số 12, tr. 46–60.

28. Raj, A. K. & Vinusowndarya (15/5/2020), Post-colonial India and legal dress code, Modern Diplomacy, truy cập tại: <https://moderndiplomacy.eu/2020/05/16/post-colonial-india-and-legal-dress-code/>
29. Raz, J. (2009), The authority of law: Essays on law and morality (tái bản lần 2), Oxford University Press.
30. SCC Online (28/02/2021), Odyssey of a legal dress, truy cập tại: <https://www.sconline.com/blog/post/2021/03/01/legal-dress/>
31. Sharma, S. (2022), Lawyers and sustainability: Textiles in legal uniforms, Environmental Law Journal, số 13, tr. 62–80.
32. Singh, H. (2018), Symbolism and judicial authority: Black coats in Indian courts, South Asian Legal Studies, số 4, tr. 201–220.
33. Sood, V. (2021), Legal professions dress from the British Raj to modern India, Commonwealth Law Bulletin, số 36, tr. 177–195.
34. Supreme Today AI (31/12/2022), Dress code under Advocate Act, truy cập tại: <https://supremetoday.ai/issue/Dress-code-under-advocate-act>
35. Tripathi, P. K. (2013), The image of law: Reflections on public perception and legal uniforms, Eastern Book Company.
36. United Nations (không năm), Goal 12: Responsible consumption and production, UN Sustainable Development Goals, truy cập tại: <https://sdgs.un.org/goals/goal12>